

Số: 48*/QĐ – TtH.PT

Quận 7, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục
năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ THUẬN

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 6391/UBND-GDDT ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận 7;

Căn cứ kết quả họp phụ huynh học sinh toàn trường ngày 22 tháng 9 năm 2024;

Xét đề nghị của Hội đồng Trường Tiểu học Phú Thuận về việc công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Phú Thuận. (Đính kèm danh sách).

Thời gian thực hiện: 9 tháng (từ tháng 9 năm 2024 đến tháng 5 năm 2025).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, kế toán và cán bộ, viên chức của Trường Tiểu học Phú Thuận chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phụ huynh (để thực hiện);
- Niêm yết tại bảng tin nhà trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Chí Thảo



Quận 7, ngày 10 tháng 10 năm 2024

DANH SÁCH

**Về việc công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục
năm học 2024 - 2025**

(Đính kèm Quyết định số 487/QĐ-TiH.PT ngày 10 tháng 10 năm 2024
của Trường Tiểu học Phú Thuận)

Stt	Nội dung	Đvt	Số tiền
I	Học phí		
	Bậc tiểu học: không thu học phí		
II	Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục		
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/hs/tháng	238.000
2	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	đồng/hs/tháng	32.000
3	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số		
3.1	Sổ liên lạc điện tử	đồng/hs/tháng	11.500
3.2	Phần mềm học trực tuyến	đồng/hs/tháng	10.000
III	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác		
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ (Tiếng Anh): trừ lớp Tiếng Anh Tích hợp	đồng/hs/tháng	69.000
2	Tiền tổ chức dạy tin học		
2.1	Dạy và học tin học tự chọn: khối 1; 2	đồng/hs/tháng	50.000
3	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường		
3.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn	đồng/hs/tháng	92.000
3.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/hs/tháng	92.000
3.3	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/hs/tháng	172.500
3.4	Tiền tổ chức chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học	đồng/hs/tháng	500.000
3.5	Tổ chức học Bơi: khối 2; 3	đồng/hs/tháng	177.000
IV	Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án		

1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”	đồng/hs/tháng	3.600.000
2	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “nâng cao năng lực kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”: khối 3; 4; 5	đồng/hs/tháng	150.000
V Các khoản thu cho cá nhân học sinh			
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/hs/năm	172.500
2	Học phẩm	đồng/hs/năm	50.000
3	Tiền suất ăn bán trú	đồng/hs/ngày	35.000
4	Tiền nước uống	đồng/hs/tháng	18.000
5	Bảo hiểm y tế học sinh năm 2025 (giá trị sử dụng thẻ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025): 73.710đ/tháng x 12 tháng	đồng/hs/năm	884.520